

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 31/2026/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Lam, ông Nguyễn Tư Hải Phong

Thư ký phiên tòa : Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân khu vực 5, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 84/2025/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc Ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1995, Số CCCD: 040195021319, Nơi ĐKKTT: Xóm LĐ, xã TĐ, tỉnh NA. Trú tại: Số 90 Phan Thái Ất, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1995; Số CCCD: 040095015085; Địa chỉ: Xóm LĐ, xã TĐ, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong đơn xin xử vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Liên (Nay là xã Tam Đồng), tỉnh Nghệ An vào ngày 21 tháng 10 năm 2022. Sau khi kết hôn xong vợ chồng về làm ăn sinh sống tại xã Tam Đồng, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung

sống hạnh phúc không được bao lâu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Hoài nguyện vọng được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về trách nhiệm nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Văn S, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2022. Hiện nay đang sống cùng với chị. Nay vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn S và không yêu cầu anh Nguyễn Văn Q góp cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn Quang đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh đều vắng mặt không có lý do.

Bà Nguyễn Thị Thuỷ là mẹ của anh Nguyễn Văn Q trình bày: Quá trình kết hôn của anh Nguyễn Văn Q và chị Trần Thị H đúng như lời trình bày của chị Trần Thị H. Sau khi nhận các văn bản tố tụng bà đã thông báo cho anh Nguyễn Văn Q biết. Mặc dù biết chị Trần Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q nhưng anh không đồng ý. Về vấn đề mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh Q thì bản thân bà không được rõ. Bà thừa nhận vợ chồng anh Nguyễn Văn Q và chị Trần Thị H có 01 con chung là Nguyễn Văn S, sinh ngày 16/10/2022. Hiện nay đang sống cùng với chị Trần Thị H. Nay vợ chồng chị H và anh Q ly hôn, nguyện vọng của anh Q và gia đình bà là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn S và không yêu cầu chị Trần Thị H góp cấp dưỡng nuôi con cho bà và anh Q

Về tài sản chung và nợ anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách tố tụng, điều tra thu thập chứng cứ, chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về trách nhiệm nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Văn S cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Q.

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Trần Thị H phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Q có nơi cư trú tại xã Tam Đồng, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại xã TL (nay là xã TĐ), tỉnh NA vào ngày 21/10/2022 theo đúng quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với nhau hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình sống không hợp nhau. Bị đơn anh Nguyễn Văn Q mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng; theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị Th (mẹ đẻ) anh Q không đồng ý ly hôn tuy nhiên anh không hề có động thái nào để đoàn tụ vợ chồng điều đó khẳng định anh không xem trọng cuộc hôn nhân này. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

[2] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Văn S, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2022. Nay vợ chồng ly hôn nhau cả hai đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn S. Xét thấy nguyên

vọng của các bên là hoàn toàn chính đáng. Từ trước đến nay, cháu Sang đang do chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống của cháu ổn định, sức khỏe tốt, phát triển bình thường, phù hợp với lứa tuổi. Việc tiếp tục giao cháu Sang cho chị Hoài trực tiếp nuôi dưỡng sẽ giúp cháu ổn định về tâm lý, tránh xáo trộn lớn trong sinh hoạt và học tập, bảo đảm tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của cháu. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Q là phù hợp.

[3] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[5] Về ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Nghệ An tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về trách nhiệm nuôi con: Giao cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 16/10/2022 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Q.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001433 ngày 16 tháng

10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS khu vực 5
- THA dân sự
- UBND xã Tam Đồng
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Thái Trường Giang